

Bản án số: 84/2022/HS-ST

Ngày 28 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vui
2. Ông Nguyễn Duy Hiếu

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận BT

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 11/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Ngọc T**, giới tính: nam; sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: khu phố Núi T, phường Suối T, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: thợ hàn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn VL và bà Nguyễn Thị TT. Có vợ tên Cao Thị HM và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng 22 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 73/2016/HSST (đã xóa án tích).

Ngày bắt, tạm giam: 02/11/2021 (có mặt).

2. **Ngô Phước A**, giới tính: nam; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 26/4 Đường số 16, Khu phố 3, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không; con ông Ngô QD và bà Nguyễn TL. Có vợ tên Trần Thị TU và 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 06/5/2006, bị đưa vào trường giáo dưỡng Số 4 tại huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 522/QĐ-UB-NC ngày 30/6/2005 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức)

- Ngày 12/9/2013, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 249/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2015 (đã xóa án tích).

Ngày bắt, tạm giam: 02/11/2021 (có mặt).

Bị hại:

1. Bà Huỳnh LT, sinh năm: 1997; địa chỉ: 170/2 NX, Phường 26, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin vắng mặt)

2. Ông Nguyễn HT, sinh năm: 1987; địa chỉ: 59 Huỳnh Mẫn Đạt, Phường 19, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị NQ, sinh năm: 2000; địa chỉ: 278/15 Bình Lợi, Phường 13, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

4. Bà Trần Thị HD, sinh năm: 1999; địa chỉ: 24/9E ấp 3, xã Xuân Thới S, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt)

5. Ông Hoàng TN, sinh năm: 1986; địa chỉ: 117/87/33 Khu phố 2, Hồ Văn L, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin vắng mặt)

6. Bà Phan Thị TK, sinh năm: 2002; địa chỉ: 4A/4 cư xá 304 Nguyễn Văn T, Phường 25, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị NR, sinh năm: 1994; địa chỉ: 40 Đường số 16, Khu phố 3, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

2. Bà Cao Thị HM; địa chỉ: 4A đường 22, khu phố 4, phường Bình T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

3. Bà Hồ TL; sinh năm: 1993; địa chỉ: 117/87/33 Khu phố 2, Hồ Văn L, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin vắng mặt)

4. Bà Hồ Thị DL; địa chỉ: 59 Huỳnh Mẫn Đ, Phường 19, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 02/11/2021, Nguyễn Ngọc T đi từ nhà ở Đồng Nai đến nhà em ruột Nguyễn Thị NR tại số 40 đường số 16, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Nguyễn Ngọc T gọi điện thoại cho Ngô Phước A rủ đi trộm cắp tài sản. A đồng ý. Sau đó, T lấy xe Honda Vario màu đỏ, biển số 60B2-595.96 của Nguyễn Thị NR, tháo biển số thật bỏ vào cốp dưới yên xe, gắn biển số giả 59V2-166.46 vào xe đi trộm cắp T sản. T điều khiển xe Honda Vario màu đỏ, biển số 59V2-166.46 đến đón An tại địa chỉ 80/59/142 Dương Quảng H, Phường 5, quận Gò Vấp. Khi đi An mang theo 01 đoạn dùng để bẻ khoá xe. Sau đó Nguyễn Ngọc T điều khiển xe chở Ngô Phước A chạy lòng vòng qua các tuyến đường thuộc quận Gò Vấp, BT tìm xe sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước cửa hàng Family Mart, địa chỉ 201 NX, Phường 26, quận BT, A phát hiện xe gắn máy Honda Wave, biển số: 86B7-402.59 của chị Huỳnh LT để trước cửa hàng, không có người trông coi nên kêu T dừng xe lại, T dừng xe đậu bên ngoài để cảnh giới, A đi bộ đến vị trí xe Honda Wave dùng đoạn bẻ khoá xe, nổ máy tẩu thoát, T điều khiển xe Honda Vario màu đỏ chạy theo sau. Lúc này tổ tuần tra đội cảnh sát hình sự Công an quận BT phát hiện vụ việc nên truy đuổi theo, khi đến trước số 12B, đường số 4, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức thì bắt giữ A cùng tang vật. Riêng T, khi thấy A bị bắt đã điều khiển xe Honda Vario màu đỏ tẩu thoát nhưng bị tổ tuần tra tông vào đuôi xe làm rút lại biển số 59V2-166.46 tại nơi A bị bắt giữ. Sau khi chạy thoát, T quay về phòng trọ của Nguyễn Thị NR thay quần áo, sau đó T điều khiển xe Honda Vario màu xanh, biển số 60B2-738.94 (xe của T) chở NR đi chợ, khi đến trước số 198 Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức thì bị trình sát Công an quận BT phát hiện mời về trụ sở làm việc.

Căn cứ Kết luận định giá T sản số 393/KLĐGTS-TCKH ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe Honda Wave, biển số: 86B7-402.59 có trị giá 11.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận BT, Ngô Phước A, Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi “ Trộm cắp tài sản” như đã nêu trên. Quá trình điều tra Ngô Phước A, Nguyễn Ngọc T khai nhận còn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn quận BT, cụ thể như sau:

Vụ thứ 2: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/3/2021, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe Honda Vario màu đỏ, gắn biển số giả 59V2-166.46 đến nhà chở A đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa hàng MP địa chỉ số 37-39 Phạm Viết C, Phường 19, quận BT thấy có nhiều xe gắn máy để phía trước nên T dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới, An xuống xe đi bộ vào cửa hàng mua nước suối rồi quay ra dùng đoạn bẻ khoá xe Honda Wave, biển số: 59S3-484.83 của anh Nguyễn HT rồi nổ máy tẩu thoát. Sau đó An gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, A lưu tên Q.Ngãi) hẹn bán xe tại khu vực đường ray xe lửa đường Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức với giá 6.000.000 đồng. An và T chia nhau mỗi người 3.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 152/KLĐGTS-TCKH ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe Honda Wave, biển số: 59S3-484.83 có trị giá 18.000.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 27/4/2021, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe Honda Vario, gắn biển số giả đến nhà chờ An đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa hàng FM, địa chỉ 234 Điện Biên P, Phường 17, quận BT, A phát hiện xe Honda Wave, biển số 70F1-833.83 của chị Nguyễn Thị NQ để trước cửa hàng, không có người trông coi, A kêu T dừng xe đứng cạnh giới, A tiến đến vị trí xe Honda Wave dùng đoạn bẻ khoá xe nổ máy tẩu thoát. Sau đó A gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, A lưu tên Q.Ngãi) hẹn bán xe tại khu vực đường ray xe lửa đường Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức với giá 5.000.000 đồng. A và T chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 304/KLĐGTS-TCKH ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe Honda Wave, biển số: 70F1-833.83 có trị giá 14.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19/10/2021, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe Honda Vario, gắn biển số giả đến nhà chờ An đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa hàng FM, địa chỉ số 201 NX, Phường 26, quận BT, An phát hiện xe gắn máy Honda Wave, biển số: 71C2-424.64 của chị Trần Thị HD để trước cửa hàng, không có người trông coi. A kêu T dừng xe đứng cạnh giới, A xuống xe đi bộ đến vị trí xe Honda Wave dùng đoạn bẻ khoá xe nổ máy tẩu thoát. Sau đó A gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, An lưu tên Q.Ngãi) hẹn bán xe tại khu vực đường ray xe lửa đường Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức với giá 5.000.000 đồng. An và T chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 389/KLĐGTS-TCKH ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe Honda Wave, biển số: 71C2-424.64 có trị giá 9.000.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe Honda Vario, gắn biển số giả đến nhà chờ A đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước số 35-37 Nguyễn Hữu C, Phường 19, quận BT, A phát hiện xe gắn máy Honda Wave RSX, biển số 73D1-203.51 của anh Hoàng TN dựng trước nhà, không có người trông coi, A kêu Tài dừng xe đứng cạnh giới, A xuống xe đi bộ đến vị trí xe Honda Wave RSX dùng đoạn bẻ khoá xe nổ máy tẩu thoát. Sau đó A gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, A lưu tên Q.Ngãi) hẹn bán xe tại khu vực đường ray xe lửa đường Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức với giá 4.000.000 đồng. An và T chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 394/KLĐGTS-TCKH ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe Honda Wave RSX, biển số 73D1-203.51 có trị giá 11.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/11/2021, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe Honda Vario, gắn biển số giả đến nhà chờ A đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước quán cà phê GT, địa chỉ số 135 Nguyễn Hữu C, Phường 22, quận BT, A phát hiện xe gắn máy Honda Wave, biển số 93F1-373.61 của chị Phan Thị TK dựng trước quán, không có người trông coi, A kêu Tài dừng xe đứng cạnh giới, A xuống xe đi bộ đến vị trí xe Honda Wave dùng đoản bẻ khoá xe nổ máy tẩu thoát. Sau đó A gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, A lưu tên Q.Ngãi) hẹn bán xe tại khu vực đường ray xe lửa đường Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức với giá 5.000.000 đồng. A và Tài chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 392/KLĐGTS-TCKH ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe Honda Wave, biển số 93F1-373.61 có trị giá 10.000.000 đồng.

Trong những lần đi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, Nguyễn Ngọc T có lúc sử dụng xe Honda Vario màu xanh, biển số 60B2-738.94 (xe của T), có lúc đến phòng trọ của Nguyễn Thị NR lấy xe Honda Vario màu đỏ, biển số 60B2-595.96 (xe của NR) nhưng đều gắn biển số giả 59V2-166.46 và biển số giả khác, T không xác định được cụ thể từng vụ đi trộm cắp tài sản là sử dụng xe của T hay là xe của NR. Những lần đến phòng trọ của NR, Tài thấy xe của NR để trước cửa phòng nên tự ý lấy xe, thay biển số giả làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, NR không biết Tài lấy xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 USB ghi nhận hình ảnh bị cáo Ngô Phước A trộm cắp xe gắn máy Honda Wave, biển số: 59S3-484.83 tại trước cửa hàng MP địa chỉ số 37-39 Phạm Viết C, Phường 19, quận BT (vụ thứ 2).

- 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can Ngô Phước A trộm cắp xe gắn máy Honda Wave, biển số 71F3-848.83 tại trước cửa hàng FM, địa chỉ 234 Điện Biên P, Phường 17, quận BT (vụ thứ 3).

- 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can Ngô Phước A trộm cắp xe gắn máy Honda Wave, biển số: 71C2-424.64 tại trước cửa hàng FM, địa chỉ số 201 NX, Phường 26, quận BT (vụ thứ 4).

- 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can Ngô Phước A trộm cắp xe gắn máy Honda Wave RSX, biển số 73D1-203.51 tại trước số 35-37 Nguyễn Hữu C, Phường 19, quận BT (vụ thứ 5).

- 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can Ngô Phước A trộm cắp xe gắn máy Honda Wave, biển số 93F1-373.61 tại trước quán cà phê GT, địa chỉ số 135 Nguyễn Hữu C, Phường 22, quận BT (vụ thứ 6).

Thu giữ của Ngô Phước A:

- 01 xe Honda Wave, biển số: 86B7-402.59 của bị hại Huỳnh LT, là vật chứng của vụ án. Qua xác minh xe gắn máy trên do Huỳnh LT đứng tên đăng ký.

Xét tài sản hợp pháp của chị LT, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho chị LT.

- 01 chìa khoá mồi cắm trên xe Honda Wave, biển số: 86B7-402.59.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, số Seri: 357732109066529.
- 01 đồng hồ kim loại màu vàng hiệu Olym precious
- 01 nón bảo hiểm màu đỏ hiệu nón Sơn
- 01 đôi dép quai ngang có chữ Gucci
- 01 thanh kim loại hình chữ L, dài khoảng 10cm
- 01 thanh kim loại hình trụ dài khoảng 4cm
- 01 ví nhỏ bên trong có 05 đầu đoạn tự chế bằng kim loại.
- 01 áo thun dài tay màu xanh, sọc đỏ.
- 01 áo sơ mi dài tay màu xám, sọc xanh.
- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có chữ “Philipp Plein”
- 01 quần Jeans dài màu xanh có chữ Empeor Armyni
- 01 đôi dép quai ngang màu đen, trắng xám có chữ ASIA

Thu giữ của Nguyễn Ngọc T:

- 01 xe Honda Vario màu đỏ, biển số: 60B2-595.96
- 01 xe Honda Vario màu xanh, biển số: 60B2-738.94
- 01 biển số giả 59V2-166.46
- 01 đôi dép quai ngang có chữ Louis Vutton
- 01 áo thun màu đỏ ngắn tay, cổ viền trắng, bên ngực trái có chữ “Toua best of nothing”
- 01 áo thun màu trắng, bên ngực trái có chữ “GG”
- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có chữ “Dan Thu”
- 01 nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ “nón Sơn”.

Trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Huỳnh LT đã nhận lại xe gắn máy Honda Wave, biển số: 86B7-402.59 nên không có yêu cầu về dân sự.

+ Đối với xe gắn máy Honda Wave, biển số: 59S3-484.83 (vụ thứ 2) của anh Nguyễn HT hiện chưa thu hồi được. Anh HT yêu cầu các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A bồi thường số tiền 18.000.000 đồng (đúng với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT).

+ Đối với xe gắn máy Honda Wave, biển số 70F1-833.83 (vụ thứ 3) của chị Nguyễn Thị NQ hiện chưa thu hồi được. Chị Q yêu cầu các bị cáo Nguyễn Ngọc

T, Ngô Phước A bồi thường số tiền 14.000.000 đồng (đúng với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT).

+ Đối với xe gắn máy Honda Wave, biển số: 71C2-424.64 (vụ thứ 4) của chị Trần Thị HD hiện chưa thu hồi được. Chị HD yêu cầu các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A bồi thường số tiền 9.000.000 đồng (đúng với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT).

+ Đối với xe gắn máy Honda Wave RSX, biển số 73D1-203.51 (vụ thứ 5) của anh Hoàng TN hiện chưa thu hồi được. Anh TN yêu cầu các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A bồi thường số tiền 11.000.000 đồng (đúng với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT).

+ Đối với xe gắn máy Honda Wave, biển số 93F1-373.61 (vụ thứ 6) của chị Phan Thị TK hiện chưa thu hồi được. Chị TK yêu cầu các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (đúng với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT).

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSBJT ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận BT đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với mỗi bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A từ 04 năm đến 05 năm tù, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A đã cùng nhau tham gia 06 vụ trộm cắp tài sản gồm: trộm cắp xe Honda Wave, biển số: 86B7-402.59 của chị Huỳnh LT tại trước cửa hàng FM, địa chỉ 201 NX, Phường 26, quận BT (vụ thứ 1); trộm cắp xe Honda Wave, biển số: 59S3-484.83 của anh Nguyễn HT tại trước cửa hàng MP địa chỉ số 37-39 Phạm Viêt C, Phường 19, quận BT (vụ thứ 2); trộm cắp xe Honda Wave, biển số 71F3-848.83 của chị Nguyễn Thị NQ tại trước cửa hàng FM, địa chỉ 234 Điện Biên P, Phường 17, quận BT (vụ thứ 3); trộm cắp xe Honda Wave, biển số: 71C2-424.64 của chị Trần Thị HD tại trước cửa hàng FM, địa chỉ số 201 NX, Phường 26, quận BT (vụ thứ 4); trộm cắp xe Honda Wave RSX, biển số 73D1-203.51 của anh Hoàng TN tại trước số 35-37 Nguyễn Hữu C, Phường 19, quận BT (vụ thứ 5); trộm cắp xe Honda Wave, biển số 93F1-373.61 của chị Phan Thị TK tại trước quán cà phê GT, địa chỉ số 135 Nguyễn Hữu C, Phường 22, quận BT (vụ thứ 6). Tổng tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 73.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, nên đã lén lút trộm cắp 06 xe máy của 06 bị hại như đã nêu trên. Đây là lỗi cố ý của các bị cáo.

[2.3] Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 73.000.000 đồng. Ngoài ra, xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: các bị cáo đã tính toán lựa chọn trộm cắp xe tại các cửa hàng tiện lợi vì không có người trông coi, chuẩn bị sẵn dụng cụ chuyên nghiệp là đoạn khóa để phá khóa. Ngoài ra, các bị cáo còn tráo biển số giả và thường xuyên thay đổi xe đi trộm cắp để tránh bị phát hiện. Do vậy, các bị cáo đã thực hiện thành công 06 vụ trộm cắp tài sản, cho thấy các bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, lấy việc trộm cắp làm nguồn thu nhập chính để nuôi sống bản thân.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, thuộc trường hợp “*Có tính chất chuyên nghiệp*” và “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Vai trò của các bị cáo:*

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính đồng phạm. Trong đó, bị cáo Nguyễn Ngọc T có vai trò chủ đạo, bị cáo Ngô Phước A là đồng phạm giúp sức tích cực. Tài là người chủ động rủ bị cáo An đi trộm cắp tài sản, chuẩn bị

phương tiện và đứng ngoài cảnh giới. An là người chuẩn bị công cụ bẻ khóa và trực tiếp trộm cắp tài sản. Số tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp, các bị cáo thỏa thuận chia đôi.

Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện liên tiếp 06 lần trộm cắp tài sản, do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, xét các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Tài từng bị xử phạt 06 tháng 22 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo An bị áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc tại trường giáo dưỡng vì hành vi trộm cắp tài sản và bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo nói riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Đối với đối tượng có tên Q.Ngãi (không rõ lai lịch), có hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Cơ quan điều tra – Công an quận BT đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ đề nghị xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự, số tiền thu lợi bất chính và hình phạt bổ sung:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn HT yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị NQ yêu cầu bồi thường 14.000.000 đồng, ông Hoàng TN yêu cầu bồi thường 11.000.000 đồng, bà Trần Thị HD yêu cầu bồi thường 9.000.000 đồng và bà Phan Thị TK yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng. Xét các yêu cầu bồi thường này phù hợp với các kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận BT, do đó Hội đồng xét xử buộc 02 bị cáo bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của 05 bị hại.

[6.2] Về số tiền thu lợi bất chính:

Nhận thấy, tổng số tiền các bị cáo bán xe trộm cắp được trong 05 lần là 25.000.000 đồng. Đây là tiền có được do phạm tội mà có, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc 02 bị cáo nộp lại số tiền trên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.3] Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh các bị cáo, các trách nhiệm dân sự phải thi hành với các bị hại và số tiền thu lợi bất chính nộp sung quỹ Nhà nước, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] *Về vật chứng:*

- Đối với 05 USB ghi hình ảnh Ngô Phước A trộm cắp tài sản: xét đây là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe Honda Wave, biển số: 86B7-402.59 của bị hại Huỳnh LT, là vật chứng của vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho chị Thảo là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe Honda Vario màu đỏ, biển số: 60B2-595.96. Qua xác minh xe thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị NR. Bà NR không biết bị cáo Tài lấy xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử nhận thấy cần trả lại xe cho bà Nguyễn Thị NR.

- Đối với 01 xe Honda Vario màu xanh, biển số: 60B2-738.94: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận xe trên là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo đại diện đứng tên sở hữu, tuy nhiên bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội đồng thời dùng tiền có được từ những lần bán xe trộm cắp trước đó để tu bổ, sửa chữa cho chiếc xe này, do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, số Seri: 357732109066529 thu giữ của Ngô Phước A, xét đây là phương tiện bị cáo liên lạc để đi trộm cắp cùng với Tài, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với trang phục An mặc khi thực hiện hành vi phạm tội bao gồm: 01 nón bảo hiểm màu đỏ hiệu nón Sơn, 01 đôi dép quai ngang có chữ Gucci, 01 áo thun dài tay màu xanh, sọc đỏ, 01 áo sơ mi dài tay màu xám, sọc xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có chữ “Philipp Plein”, 01 quần Jeans dài màu xanh có chữ Empeor Armyini, 01 đôi dép quai ngang màu đen, trắng xám có chữ ASIA và trang phục Tài mặc khi thực hiện hành vi phạm tội bao gồm 01 đôi dép quai ngang có chữ Louis Vutton, 01 áo thun màu đỏ ngắn tay, cổ viền trắng, bên ngực trái có chữ “Toua best of nothing”, 01 áo thun màu trắng, bên ngực trái có chữ “GG”, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có chữ “Dan Thu”, 01 nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ “nón Sơn”: xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đồng hồ kim loại màu vàng hiệu Olym precious là tài sản cá nhân của bị cáo Ngô Phước A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với các vật chứng khác bao gồm: 01 chìa khoá mồi cắm trên xe Honda Wave, biển số: 86B7-402.59, 01 thanh kim loại hình chữ L, dài khoảng 10cm, 01 thanh kim loại hình trụ dài khoảng 4cm, 01 ví nhỏ bên trong có 05 đầu đoạn tự chế bằng kim loại và 01 biển số giả 59V2-166.46: xét đây là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: các bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Ngô Phước A** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

2/ Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo nộp 12.500.000 đồng (mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn HT số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị NQ số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo phải bồi thường cho bà Trần Thị HD số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông Hoàng TN số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo phải bồi thường cho bà Phan Thị TK số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo Ngô Phước A: đồng hồ kim loại màu vàng hiệu Olym precious.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị NR: 01 xe hai bánh từ 50-175cm³, biển số 60B2-595.96, nhãn hiệu Honda, số loại VARIO 125, màu đỏ đen, dung tích xy lanh 124, số khung MH1JFV116JK879088, số máy JFV1E1883774 (không kiểm tra tình trạng hoạt động)

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 05 USB ghi hình ảnh bị cáo Ngô Phước A trộm cắp tài sản.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 xe hai bánh từ 50-175cm³, biển số 60B2-738.94, nhãn hiệu Honda, số loại VARIO 125, màu xanh đen, dung tích xy lanh 124, số khung MHJ1M119LK513217, số máy JM51E1612905 (không kiểm tra tình trạng hoạt động)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khoá mồi, 01 nón bảo hiểm màu đỏ hiệu nón Sơn, 01 đôi dép quai ngang có chữ Gucci, 01 thanh kim loại hình chữ L dài khoảng 10cm, 01 thanh kim loại hình trụ dài khoảng 4cm, 01 ví nhỏ bên trong có 05 đầu đoản tự chế bằng kim loại, 01 áo thun dài tay màu xanh, sọc đỏ, 01 áo sơ mi dài tay màu xám sọc xanh, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có chữ “Philipp Plein”, 01 quần Jeans dài màu xanh có chữ Empeor Armyni, 01 đôi dép quai ngang màu đen trắng xám có chữ ASIA, 01 đôi dép quai ngang có chữ Louis Vutton, 01 áo thun màu đỏ ngắn tay cổ viền trắng, bên ngực trái có chữ “Toua best of nothing”, 01 áo thun màu trắng, bên ngực trái có chữ “GG”, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có chữ “Dan Thu”, 01 nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ “nón Sơn” và 01 biển số giả 59V2-166.46.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022 giữa Công an quận BT và Chi cục Thi hành án dân sự quận BT)

4/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Ngô Phước A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.175.000 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.BT;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả